

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH- DINH DƯỠNG

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT.

Thực hiện 4 tuần từ ngày (29/12/2025 đến ngày 23/1/2026)

T T	Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
I 1	Tổ chức bữa ăn <i>Trước khi ăn:</i>	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh rửa tay lau mặt sạch sẽ. - Chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa, lọ hoa, giấy lau...Cô khuyến khích động viên trẻ cùng kê bàn, trang trí bàn ăn cùng với cô - Tiếp tục động viên trẻ ăn hết suất, ăn cá thịt rau củ quả để đảm bảo chất dinh dưỡng cho cơ thể khỏe mạnh	- Dạy trẻ biết vệ sinh rửa tay mặt bằng xà phòng, trước khi ăn cơm. - Dạy trẻ biết giúp đỡ cô và bạn kê bàn ăn,ghế,.. ngồi ngay ngắn, cầm thìa tay phải, xúc ăn 1/3 thìa.	
	2. <i>Trong khi ăn:</i>	- Tiếp tục dạy trẻ biết một số nề nếp thói quen trước bữa ăn sau khi ăn và trong khi ăn. - Trẻ biết được tên các món các món ăn tại Trường, ăn hết suất, - Biết được một số hành vi văn minh trong ăn uống	- Trong các giờ ăn cô giới thiệu các món ăn cho trẻ để kích thích dịch vị giúp trẻ ăn ngon miệng, hết khẩu phần -Dạy trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: biết mời cô và các bạn trước khi bắt đầu ăn, ngồi ăn ngay ngắn, không co chân lên ghế, ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện và đùa nghịch trong khi ăn.	
	3 <i>Sau khi ăn:</i>	- Trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi qui định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, đi vệ sinh. Súc miệng trước khi đi ngủ để tránh trẻ ngậm thức ăn trong miệng và không bị sâu răng.	-Dạy trẻ biết để bát thìa đúng nơi quy định, uống nước súc miệng trước khi đi ngủ.	

II. 1 2 3	Tổ chức giấc ngủ <i>Trước lúc cho trẻ ngủ:</i> <i>Trong khi ngủ</i> <i>Sau khi ngủ dậy:</i>	- Kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc trẻ có thói quen uống nước trước khi đi ngủ. - Tập cho trẻ tự đi vệ sinh, lấy chăn gối - 100% trẻ ngủ đúng giờ đúng giấc. Giáo viên phải trực để quan sát trẻ, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi ngủ. - Tập cho trẻ thói quen đi vệ sinh sau khi ngủ dậy, cất gối, chiếu vào nơi qui định, cho trẻ chơi 1 trò chơi chuyển tiếp hoặc trò chuyện, hát để tập cho trẻ thoải mái trước khi vào ăn bữa phụ.	- Dạy trẻ có thói quen uống nước súc miệng trước khi đi ngủ, tập đi vệ sinh. - Giúp cô kê sạp, lấy gối, của mình - Trong khi trẻ ngủ cho trẻ nghe nhạc kể câu chuyện có tính giáo dục, tạo cho trẻ giấc ngủ yên tĩnh -Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh ngay sau khi ngủ dậy. -Giúp cô cất dọn giường ngủ, gối đúng nơi quy định	
III 1 2	Tổ chức vệ sinh <i>Vệ sinh cá nhân cô</i> <i>Vệ sinh cá nhân trẻ</i>	Cô đến trường ăn mặc quần áo sạch sẽ, gọn gàng - Trước, sau khi vệ sinh cho trẻ phải rửa tay bằng xà phòng, chia cơm, chia thức ăn cho trẻ phải mang khẩu trang, tạp dề rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng - Tiếp tục dạy trẻ biết rửa tay bằng xà phòng và biết lau mặt trước khi ăn. - Có thói quen rửa tay bằng xà phòng, lau mặt trước khi ăn - Tiếp tục dạy trẻ nhận biết đúng ký hiệu của mình như ca cốc, khăn mặt, bình cò...	- Cô giáo luôn tạo thói quen tốt cho trẻ noi theo như cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, ăn mặc gọn gàng... - Trong các giờ vệ sinh cô hướng dẫn trẻ thật cụ thể cách rửa tay bằng xà phòng và cách lau mặt. - Cô cho trẻ thực hiện thường xuyên để tạo thói quen cho trẻ - Cô thường xuyên nhắc nhở trẻ để trẻ thực hiện tốt. Động viên	

3	<i>Vệ sinh môi trường nhóm, lớp</i>	- Tập cho trẻ thói quen vệ sinh cá nhân, Rửa tay lau mặt đúng thao tác. * Tiếp tục dạy trẻ không bôi bẩn lên tường, không xé tranh ảnh trang trí trong lớp, biết nhặt rác bỏ vào sọt, không vứt rác bừa bãi, không làm ô nhiễm nguồn nước - Trẻ có thói quen đi đại tiểu tiện đúng nơi quy định - Tiếp tục dạy trẻ sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp gọn gàng đúng nơi quy định - Tiếp tục tập cho trẻ lao động lau chùi đồ dùng, đồ chơi và các loại giá	khen ngợi kịp thời những trẻ thực hiện tốt . - Cô nói rõ cho trẻ hiểu vì sao lại không nên bôi bẩn lên tường, bàn ghế, không xé tranh ảnh trang trí trong lớp. - Khuyến khích trẻ có ý thức giữ gìn lớp học sạch và đẹp - Cô nói cho trẻ hiểu bỏ rác đúng vào thùng là để giữ cho môi trường luôn sạch sẽ. Cô đưa vào tiêu chuẩn thi đua cuối tuần - Tổ chức vào chiều thứ 6 hàng tuần	
IV	Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	- Tiếp tục dạy trẻ cách phục vụ cá nhân như tự đi dép, mặc quần áo có sự giúp đỡ của cô, cất gối...và nhắc trẻ mặc quần áo phù hợp khi đến trường - Trẻ biết ngồi học đúng tư thế xem sách nơi có ánh sáng - 100% trẻ an toàn về thể lực - Tiếp tục đảm bảo cho trẻ ăn uống an toàn trong thực phẩm tạo cho trẻ về năng lượng nâng cao thể lực cho trẻ phát triển cân đối	- Nhắc nhở phụ huynh ăn mặc cho trẻ phù hợp thời tiết, luôn đưa nhiều quần áo để con thay đổi trong ngày - Cô giáo tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới các bậc phụ huynh bằng hình thức qua zalo, fb....về cách phòng bệnh khi thời tiết giao mùa.	
1	<i>Chăm sóc sức khỏe</i>			
2	<i>Phòng và xử lý các bệnh thường gặp</i>			

3	<i>Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm</i>	- Tiếp tục dạy trẻ không chơi những nơi nguy hiểm, trẻ được đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động. - Tạo tâm lí thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. Gần gũi thân mật với trẻ như người nhà. Không dọa nạt, quát mắng, đánh trẻ.	- Cô bao quát trẻ ở mọi lúc mọi nơi để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ - Đảm bảo cho trẻ ăn uống an toàn trong thực phẩm tạo cho trẻ về năng lượng nâng cao thể lực cho trẻ phát triển cân đối - Dạy trẻ không chơi những nơi nguy hiểm, trẻ được đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động. - Tạo tâm lí thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. Gần gũi thân mật với trẻ như người nhà. Không dọa nạt, quát mắng, đánh trẻ.	
4	<i>Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp</i>			

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

-Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

.....

.....

.....

-Kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thực hiện 4 tuần từ ngày (29/12/2025 đến ngày 23/1/2026)

Người thực hiện: Phạm Thị Hoà

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
a. Phát triển vận động		
1. Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: hít vào, thở ra - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên; Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: Cúi người về trước; Quay sang trái, sang phải; Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Bước lên phải trước, bước sang ngang, ngồi xuống đứng lên;BAT tại chỗ; Co duỗi chân	*HD thể dục sáng : -Tập bài “Con cào cào” - Trẻ biết tập các động tác về hô hấp, phát triển tay, chân, bụng, bật,.. *Hoạt động học: - Thông qua các bài tập phát triển chung để luyện các động tác tay, lườn, bụng, chân, bật... *HD chơi ngoài trời: Cô cho trẻ chơi các trò chơi vận động. Tập các động tác hô hấp hít vào thở ra và các động tác về tay chân lườn bụng
5. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- VĐCB: +Ném trúng đích thẳng đứng. +Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay + Ném xa bằng 1 tay. -Trò chơi: + Mèo đuổi chuột + Chuyển bóng + Mèo và chim sẻ	* Hoạt động học: - VĐCB: +Ném trúng đích thẳng đứng. +Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay + Ném xa bằng 1 tay. -Trò chơi: + Mèo đuổi chuột + Chuyển bóng + Mèo và chim sẻ

		*HD ngoài trời: Trẻ chơi các trò chơi vận động như mèo đuổi chuột, chuyền bóng, bật qua suối nhỏ... * HD chiều: Trẻ chơi các trò chơi vận động theo hướng dẫn của cô.
6. Trẻ thực hiện được các vận động bật - nhảy.	- VĐCB: + Bật xa 20 - 25 cm. -Trò chơi: + Bịt mắt bắt dê	* Hoạt động học: - VĐCB: + Bật xa 20 - 25 cm. -Trò chơi: + Bịt mắt bắt dê *HD ngoài trời: Trẻ chơi các trò chơi vận động như bịt mắt bắt dê, các trò chơi vận động như bật qua ô gạch, ... * HD chiều: - Trẻ chơi các trò chơi vận động theo hướng dẫn của cô
b. Dinh dưỡng và sức khỏe		
9. Trẻ biết được một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	*HD đón trả - trẻ: - Trò chuyện với trẻ về các món ăn được chế biến từ các loại động vật như tôm, cá, trứng, thịt gà, thịt bò, thịt lợn,... ý nghĩa của các thực phẩm với đời sống con người. * HD tổ chức bữa ăn: -Dạy trẻ biết lợi ích các món ăn đủ chất đủ lượng đều mang đến cho cơ thể khỏe mạnh và cách phòng bệnh cho cơ thể không ăn thức ăn ôi thui, và không uống nước lã, không ăn đồ ăn sẵn có dẫn đến cơ thể ngộ độc suy dinh dưỡng, ỉa chảy, béo phì... Từ đó trẻ nhớ được thực đơn của các món ăn hàng ngày như thứ 2 ăn tôm rim,...

		* HĐ Chơi - hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Trẻ tập làm cô đầu bếp chế biến các món từ các loại thực phẩm tươi ngon. + Trẻ giới thiệu tên món ăn trẻ nấu như: rán trứng, nấu canh, nấu cơm, nấu cá, thịt,... + Trẻ giới thiệu các món ăn chế biến từ các các loại động vật như tôm, cá, động vật sống dưới nước, trứng, thịt gà, thịt lợn, bò động vật sống trong gia đình,...
13. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	- Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Nhận biết trang phục theo thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm - Giáo dục kỹ năng sống: + “Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe”	*HĐ Đón - trả trẻ: -Trò chuyện giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. Từ đó giáo dục trẻ nhận biết một số dấu hiệu khi bị ốm, biết nói với cô giáo hoặc người lớn khi có dấu hiệu bị ốm như: Đau bụng, đau đầu, đau răng,... * HĐ Chơi - hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Trẻ đóng vai bác sỹ, thăm hỏi bệnh nhân đau gì, và khám cho bệnh nhân như đau bụng thì khám bụng, sâu răng khám răng,... *Hoạt động chiều: - Giáo dục kỹ năng sống: + “Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe”
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		
20. Trẻ biết đặc điểm nổi bật và ích	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật	* HĐ đón – trả trẻ:

lợi của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc. CD: Thế giới động vật	- KPKH: + Trò chuyện sáng: một số con vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện sáng: Một số động vật sống trong rừng + Một số động vật sống dưới nước + Một số loài chim	- Trò chuyện giúp trẻ biết được đặc điểm, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. *Hoạt động học - KPKH: + Trò chuyện sáng: một số con vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện sáng: Một số động vật sống trong rừng + Một số động vật sống dưới nước + Một số loài chim *HD Chơi – Hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Trẻ biết một số món ăn được chế biến từ các loại động vật như cá, thịt bò, thịt gà, trứng, thịt lợn. - Góc học tập: Trẻ phân loại môi trường sống các con vật, đếm số lượng con vật. - Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ tranh các con vật, làm con vật từ lá cây. Hát các bài hát về các con vật. - Xem tranh ảnh về các con vật trong chủ đề. - Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi, vườn thú, ao cá, vườn chim, ... * HD chơi ngoài trời: - Quan sát và trải nghiệm với các con vật như con cua, con cá,... - Làm con vật từ lá cây, xếp hình con vật từ que, đá sỏi,.. - Chơi các trò chơi như bắt chước dáng đi, tiếng kêu các con vật. *Hoạt động chiều: Trò chuyện đề trẻ hiểu thêm về các con vật xung quanh trẻ.
--	---	--

		- Tô màu tranh các con vật
21. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi. + “Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc động vật”	* HĐ đón - trả trẻ: - Trò chuyện và giới thiệu với trẻ về Những đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc và cách chăm sóc và bảo vệ chúng. *HĐ Chơi – Hoạt động ở các góc: - Góc học tập: Trẻ phân loại môi trường sống các con vật, đếm số lượng con vật, Nói con vật với môi trường sống của các con vật. - Xem tranh ảnh về các con vật trong chủ đề. - Góc nghệ thuật: Tô con vật cùng màu với môi trường sống của chúng: Cá màu vàng tô cùng màu với dòng sông, ao,.. * HĐ chơi ngoài trời: - Chơi các trò chơi như bắt chước đáng đi, môi trường sống của con vật như: Chim bay, bướm bay, gà mổ thóc, gấu đi phục phịch,.. *Hoạt động chiều: Trò chuyện để trẻ hiểu thêm về đặc điểm các con vật xung quanh trẻ. - Chơi trò chơi “ Tìm nhà cho con vật ở”, “Nói thức ăn với các con vật”
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
27. Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ	*Hoạt động học: - Xếp xen kẽ * HĐ chơi ngoài trời: - Xếp xen kẽ: 1 lá -1 que, 2 võ nghêu – 2 vỏ ốc,.. *HĐ chơi hoạt động ở các góc:

		- Góc học tập: Hướng dẫn trẻ xếp xen kẽ các con vật cùng môi trường sống: Chó – Mèo - Chó – Mèo - Chó – mèo... Tăng dần độ khó cho trẻ: 2 con Cua – 2 con cá - 2 con Cua – 2 con cá... *Hoạt động chiều: - Hoàn thành vở toán, nối các con vật tương ứng,..
28. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước + Dạy trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về chiều cao của 2 đối tượng, sử dụng đúng từ: cao hơn, thấp hơn. + Dạy trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về độ lớn của 2 đối tượng, sử dụng đúng từ: to hơn, nhỏ hơn	*Hoạt động học: + Dạy trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về chiều cao của 2 đối tượng, sử dụng đúng từ: cao hơn, thấp hơn. + Dạy trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về độ lớn của 2 đối tượng, sử dụng đúng từ: to hơn, nhỏ hơn * HĐ chơi ngoài trời: - Tổ chức cho trẻ chơi: “Bắt bướm” trẻ nhảy cao bắt bướm, ngồi xuống thấp,.. giúp trẻ nhận biết cao hơn thấp hơn thông qua trò chơi,.. - Trò chơi “ Bóng tròn to, bóng tròn nhỏ” giúp trẻ nhận biết to hơn nhỏ hơn thông qua trò chơi,.. *HĐ chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc học tập: + So sánh chiều cao của 2 con vật: cao hơn, thấp hơn. + So sánh các con vật To hơn, nhỏ hơn. *Hoạt động chiều: - Hoàn thành vở toán, nối các con vật tương ứng với ngôi nhà của chúng.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		

<i>a. Nghe hiểu lời nói</i>		
39. Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Trả lời và đặt câu hỏi: “Ai?”; “Cái gì?”; “ở đâu?”; “Khi nào?”. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	* HĐ đón - trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động diễn ra hàng ngày ở trường, và trong cuộc sống của trẻ khi ở nhà. - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô, và làm theo yêu cầu của cô. *Hoạt động học: - Thông qua các tiết dạy đọc thơ, kể truyện, dạy hát, khám phá,.. trẻ lắng nghe cô đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của cô. * HĐ chơi – Hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Trẻ hoá thân làm cô bán hàng, bác sỹ, cô đầu bếp. Từ đó trẻ trao đổi nói chuyện với nhau bằng hành động, cử chỉ, điệu bộ,.. - Góc học tập: Bé tập kể chuyện, đọc thơ cho cô giáo và các bạn cùng nghe. - Góc xây dựng: Trẻ trao đổi với nhau về quá trình làm việc,.. *Hoạt động chiều: - Thông qua làm quen bài mới, làm quen trò chơi mới, ..trẻ trao đổi và trả lời câu hỏi cùng cô
<i>b.Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>		
44. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... CD: Thế giới động vật	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Thơ: + Đàn gà con(Phạm Hồ) + Rong và cá (Phạm Hồ). + Ong và bướm (Nhược Thủy);	* HĐ đón - trả trẻ: - Cho trẻ nghe các bài thơ, câu chuyện về các con vật quen thuộc *Hoạt động học: - Thơ: +Rong và cá(Phạm Hồ),

		+Đàn gà con(Phạm Hồ + Ong và bướm (nhược thủy) - Truyện: Chú thỏ tinh khôn (Vũ Tỳ Nam) * HĐ chơi ngoài trời: - Trẻ đọc các bài ca dao, đồng dao, hò vè như: Ngã ngựa ba ba, Mèo đuổi chuột, rồng rắn lên mây,.. * HĐ chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc học tập: + Đọc thơ, hát các bài hát về chủ đề
45. Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.. CD: Thế giới động vật	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe - Kể lại truyện đã được nghe có sự giúp đỡ. + Truện Chú thỏ tinh khôn (Vũ Tỳ Nam)	+ Cho trẻ Xem tranh ảnh, đọc thơ, xem hình ảnh về các nhân vật trong bài thơ, câu chuyện. nhìn vào tranh minh họa gọi tên nhân vật trong tranh, cho trẻ đóng vai theo sự hướng dẫn của giáo viên * Hoạt động chiều - Làm quen bài mới: + Truện Chú thỏ tinh khôn (Vũ Tỳ Nam) +Rong và cá(Phạm Hồ), +Đàn gà con(Phạm Hồ + Ong và bướm (nhược thủy)

49. Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào?	Chú ý khi nghe cô bạn nói	* HĐ đón - trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động diễn ra hàng ngày ở trường, và trong cuộc sống của trẻ khi ở nhà. - Trẻ biết hỏi và trả lời câu hỏi của cô, và làm theo yêu cầu của cô. *Hoạt động học: - Thông qua các tiết dạy đọc thơ, kể chuyện, dạy hát, khám phá,.. trẻ lắng nghe cô đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của cô. * HĐ chơi – Hoạt động ở các góc: - Thông qua hoạt động chơi ở các góc trẻ trao đổi nói chuyện với nhau bằng hành động, cử chỉ, điệu bộ,.. trao đổi với nhau về quá trình làm việc,..lắng nghe bạn nói.
53. Làm quen với việc đọc - viết	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	* HĐ chơi – Hoạt động ở các góc: - Góc học tập: Cho trẻ xem tranh thơ, tranh truyện. Hướng dẫn cho trẻ làm quen với cách đọc và viết trên trang sách. Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. *Hoạt động chiều: - Thông qua các buổi học sách làm quen với toán, tạo hình. Cô hướng dẫn trẻ cách mở sách, cầm bút, giữ vở, cách ghi màu từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, trùng khít,..
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
61.Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn) -“Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép”	*HĐ đón - trả trẻ: - Giáo dục trẻ biết chào hỏi lễ phép khi có khách đến chơi, biết xin và cảm ơn khi được nhận quà - Biết vâng lời ông bà, bố mẹ,..

	- Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.	- Biết chào bố mẹ, ông bà, cô giáo khi đến lớp và ra về. *Hoạt động học: - Thông qua hoạt động học giáo dục lễ giáo và một số nội quy lớp học. * Hoạt động chiều: -Thông qua các hoạt động học, hoạt động chơi giáo dục một số lễ giáo và nội quy khi đến trường cho trẻ.
63. Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn	*HD chơi – Hoạt động ở các góc: - Cô hướng dẫn trẻ chơi phải hòa thuận với bạn, chờ đến lượt chơi trong nhóm chơi của mình, không tranh giành đồ chơi của nhau
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
67. Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện CD: Thế giới động vật	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) Chủ đề thế giới động vật - Nghe hát: Em như chim bồ câu trắng (Trần ngọc)	* HD đón - trả trẻ: - Cho trẻ nghe các bài hát về các con vật quen thuộc. *Hoạt động học: - Dạy hát, vận động: +“Con chuồn chuồn” (Vũ Đình Lê) +“Cá vàng bơi” (Hà Hải) -Nghe hát: Em như chim bồ câu trắng (Trần ngọc) -Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.
70. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... CD: Thế giới động vật	- Dạy hát, vận động: +“Con chuồn chuồn” (Vũ Đình Lê) +“Cá vàng bơi” (Hà Hải) -Trò chơi: + Ai nhanh nhất, + Tai ai tinh,	-Trò chơi: + Ai nhanh nhất, + Tai ai tinh, +Ai đoán giỏi. * Hoạt động chơi ngoài trời: - Tổ chức trẻ chơi các trò chơi: Ai nhanh nhất, Ai đoán giỏi, lồng ghép các bài hát trong các trò chơi.

	+Ai đoán giỏi. -Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.	*HD chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát về các con vật trong chủ đề. *Hoạt động chiều: - Làm quen bài hát mới -Tổ chức hát giao lưu văn nghệ các bài hát trong chủ đề
74. Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. CD: Thế giới động vật	+ Tô màu con hươu cao cổ. + Vẽ, tô màu con gà con.	*Hoạt động học: + Vẽ, tô màu con gà con. + Tô màu con hươu cao cổ + Cắt dán con Cá * Hoạt động chơi ngoài trời: - Cầm phấn vẽ con cá, con giun - Xé làm con vật từ lá cây khô *HD chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật: Cho trẻ nặn, xé dán các con vật. + Tô màu các con vật *Hoạt động chiều: - Hoàn thành vở tạo hình: Tô màu con vật, tô màu tranh - Hoàn thành vở thủ công.
75. Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. CD: Thế giới động vật	- Sử dụng một số kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Cắt, dán con Cá	*HD chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật: Cho trẻ nặn, xé dán các con vật. + Tô màu các con vật *Hoạt động chiều: - Hoàn thành vở tạo hình: Tô màu con vật, tô màu tranh - Hoàn thành vở thủ công.
77. Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản. CD: Thế giới động vật	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản - Xếp hình con cá từ các hình học	*HD chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc xây dựng: Trẻ sử dụng các khối lắp ghép, tạo thành các con vật theo ý của trẻ. + Xếp chồng xếp cạnh các khối tạo thành chuồng cho con vật ở,.. -Góc học tập: Trẻ dùng các hình học phẳng, hình hoa, lắp ghép thành con vật, đồ dùng theo ý của trẻ.

79. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích và biết đặt tên cho sản phẩm CD: Thế giới động vật	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích - Đặt tên cho sản phẩm của mình	*Hoạt động học: - Trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé, dán để tạo ra các sản phẩm. - Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình làm ra, nhận xét, giới thiệu sản phẩm của mình của bạn sau khi hoàn thành và trưng bày sản phẩm. *HĐ chơi - Hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật: Hướng dẫn trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé, dán để tạo ra các sản phẩm như: Con cá, con trâu, con vịt ... *HĐ chơi ngoài trời : Cho trẻ dùng lá cây, phấn tạ ra các con vật theo ý thích. *Hoạt động chiều: - Hoàn thành các sản phẩm chưa làm xong từ buổi sáng.
--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC – TUẦN 17
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Thực hiện từ ngày: (29/12/2025 - 02/01/2026)

Thứ Nội dung	Thứ 2 (29/12)	Thứ 3 (30/12)	Thứ 4 (31/12)	Thứ 5 (01/01)	Thứ 6 (02/01)
- Đón trẻ - TDS.	- Cô nhẹ nhàng ân cần, nhắc trẻ chào Cô giáo, cất đồ dùng cá nhân - Tập thể dục với bài:				
Hoạt Động Học	Phát triển thể chất VĐCB:Ném trứng đích thẳng đứng TC: Mèo đuổi chuột (Học ở sân trường)	Phát triển nhận thức. KPKH - Trò chuyện sáng: một số con vật nuôi trong gia đình	Phát triển ngôn ngữ Thơ: Đàn gà con (Phạm Hồ)	<i>Nghĩ tết đương lịch</i>	phát triển thẩm mỹ Tạo hình Vẽ, tô màu con gà con
Chơi Ngoài Trời	- Nội dung: Nhặt lá xếp các con vật bé thích. Quan sát các con vật, vật chìm nổi, thí nghiệm tan, không tan, quan sát các loại rau, cây trong sân trường, vườn cây ăn quả .,sự thay đổi thời tiết. - Chơi vận động: Gà trong vườn, bắt bướm, chó sói xấu tính, - Chơi tự chọn: Kéo co, Chi chi chành chành, lộn cầu vòng, dung dăng dung, mèo đuổi chuột - Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức HĐ trải nghiệm chơi trò chơi vận động: Thi chạy nhanh, kéo co, đọc ca dao đồng dao,..(Tổ chức sân trường)				
Chơi, hoạt Động ở các Góc	- Góc phân vai: Trò chơi nấu ăn từ các loại động vật, - Góc nghệ thuật: Vẽ tô màu gà con, nặn, xé dán các con vật bé thích - Góc học tập: Xếp xen kẽ, Ghép con vật, Kể chuyện, đọc thơ - Góc xây dựng, lắp ghép: Xây dựng “ Trang trại vật nuôi gia đình” - Góc thiên nhiên: Gieo hạt, Chăm sóc vườn rau, cây hoa,cây cảnh				
Hoạt động vệ	- Vệ sinh: Rửa tay rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng sau khi ăn.				

sinh-ăn ngủ	.-Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn - Tổ chức giấc ngủ: Tạo cho trẻ cảm giác yên tâm khi ngủ, trẻ nằm ngay ngắn đúng tư thế, cho bé trai nằm riêng, bé gái nằm riêng
Hoạt Động Chiều Vệ sinh- trẻ trẻ	- Hướng dẫn trò chơi : Chó sói xấu tính - Làm quen bài mới: Đàn gà con(Phạm Hồ), bài hát: Gà trống mèo con và cún con. - Ôn bài cũ: Thực hiện vở toán, - Thực hiện vở thủ công - Lao động vệ sinh, nêu gương cuối tuần.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC – TUẦN 18
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Thực hiện từ ngày: (05/01/2026 - 09/01/2026)

Thứ Hoạt động	Thứ 2 (05/01)	Thứ 3 (06/01)	Thứ 4 (07/1)	Thứ 5 (08/1)	Thứ 6 (09/1)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước - Thể dục sáng: Tập theo băng nhạc bài “ Con cào cào”				
Hoạt động học	Lĩnh vực phát triển nhận thức KPKH: Một số động vật sống dưới nước	phát triển thể chất Thể dục: Bật xa 20 -25 cm Trò chơi: Mèo và chim sẻ (Học ở sân trường)	Kỹ năng sống “Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe”	Lĩnh vực phát triển nhận thức Toán : So sánh to hơn, nhỏ hơn	Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ Âm nhạc: Dạy hát: Cá vàng bơi -TC: Ai nhanh nhất

Chơi ngoài trời	1.Quan sát có mục đích : Quan sát bề cá, quan sát tranh một số con vật sống dưới nước. 2.Trò chơi vận động: Cho cá ăn, chim bói cá rình mồi, mèo và chim sẻ, cáo và thỏ. 3.Chơi tự chọn: Thả đĩa ba ba, bịt mắt bắt dê, rồng rắn, cắp cua... 4.Hoạt động Trải nghiệm: Chơi các bài tập mờ, chơi trò chơi dân gian (Tổ chức sân trường)
Chơi Hoạt động ở các góc	1.Góc đóng vai: Trạm thú y, Cửa hàng thủy hải sản, nấu ăn. 2.Góc nghệ thuật: Tô màu con vật, cát dán con cá, làm các con vật từ phế liệu, làm tranh theo chủ đề. 3.Góc học tập: Ghép tranh, phân loại, bé học toán, xác định vị trí phía phải, trái của đối tượng có sự định hướng 4.Góc xây dựng, lắp ráp: Xây dựng ao cá 5.Góc thiên nhiên: Gieo hạt, tưới nước
Hoạt động vệ sinh-ăn ngủ	- Vệ sinh: Rửa tay rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng sau khi ăn. .-Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn - Tổ chức giấc ngủ: Tạo cho trẻ cảm giác yên tâm khi ngủ, trẻ nằm ngay ngắn đúng tư thế, cho bé trai nằm riêng, bé gái nằm riêng
Hoạt động chiều. vệ sinh- trả trẻ	- Hướng dẫn trò chơi: Chim bói cá rình mồi - Làm quen bài mới: Thơ rong và cá, bài hát: Cá vàng bơi - Thực hiện vở toán, Thực hiện vở chủ đề, Lao động vệ sinh-Vui chung cuối tuần

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - TUẦN 19
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Thực hiện từ ngày: (12/01- 16/01/2026).

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động	(12/01)	(13/1)	(14/1)	(15/1)	(16/1)

Đón trẻ Thể dục sáng	- Nhắc trẻ vào lớp -hướng vào góc chơi,trò chơi trẻ thích - Thể dục sáng: Tập theo bài hát “ Con cào cào”				
Hoạt động học	Phát triển nhận thức KPKH +Trò chuyện sáng:Một số động vật sống trong rừng	rừng Phát triển thể chất VĐCB: - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay TC: chuyện bóng (Học ở sân trường)	Phát triển ngôn ngữ PTNN Truyện : Chú thỏ tinh khôn (Vũ Tỳ Nam)	Phát triển nhận thức Toán: So sánh chiều cao 2 đối tượng: cao hơn, thấp hơn	Phát triển thẩm mỹ Tạo hình: Tô màu hươu cao cổ
Chơi ngoài trời	1.Quan sát có mục đích: Quan sát cây hoa, cây cảnh , thời tiết 2.TCVĐ: Gieo hạt, Mèo bắt chuột,Ai nhanh nhất, thi xem tổ nào nhanh, Hái quả, Cửa hàng bán hoa, chọn hoa 3.Chơi tự chọn: Trò chơi dân gian: thả đĩa ba ba, nu na nu nống, Chi chi chành chành, bịt mắt bắt dê Hoạt động trải nghiệm: Giao lưu trò chơi dân gian: (Tổ chức sân trường) Tham quan vườn trường				
Chơi, hoạt động ở các góc	1.Góc xây dựng: Xây vườn bách thú -lắp ghép hàng rào 2.Góc phân vai: Người làm vườn, cửa hàng bán hoa ,gia đình 3.Góc học tập : xem tranh ảnh, truyện hay, bé tập phân loại con vật Trò chơi dân gian: chi chi chành chành ,rồng rắn ,bịt mắt bắt dê 4.Góc nghệ thuật: Làm bộ sưu tập về các loại hoa,Hát múa về chủ đề 5. Góc thiên nhiên: chăm sóc cây, làm thí nghiệm				
Hoạt động vệ sinh-ăn ngủ	- Vệ sinh: Rửa tay rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng sau khi ăn. .-Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn - Tổ chức giấc ngủ: Tạo cho trẻ cảm giác yên tâm khi ngủ, trẻ nằm ngay ngắn đúng tư thế, cho bé trai nằm riêng, bé gái nằm riêng				

HD chiều. Vệ sinh – trả trẻ	- Chơi trò chơi tập thể : Bịt mắt bắt dê - Ôn tập, bổ sung võ chủ đề - Làm quen truyện: Chú thỏ tinh khôn, Bài hát: Voi làm xiếc - Lao động vệ sinh-Vui văn nghệ
--	---

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - TUẦN 20

CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ LOẠI CHIM

Thực hiện từ ngày: (19/01 - 23/01/2026).

<i>Thứ</i>	<i>Thứ 2 (6/1)</i>	<i>Thứ 3 (7/1)</i>	<i>Thứ 4 (8/1)</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6 (10/1)</i>
<i>Hoạt động</i>					
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước - Thể dục sáng: Tập theo băng nhạc bài “ Con cào cào”				
Hoạt động học	Lĩnh vực phát triển nhận thức KHKH Một số loại chim	Lĩnh vực phát triển thể chất Thể dục: Ném xa bằng 1 tay TCVĐ: Chuyện bóng (Học ở sân trường)	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ Thơ: Ong và bướm	Lĩnh vực phát triển nhận thức Toán Xếp xen kẽ	Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề bài hát “ Gà trống mèo con và cún con, Cá vàng bơi Voi làm xiếc” -Trò chơi: bao nhiêu bạn hát (Phòng âm nhạc)
Chơi ngoài trời	1. Quan sát có mục đích : Quan sát con hươu ,con voi trên tường, quan sát tranh một số con vật sống trong rừng 2.Trò chơi vận động: mèo và chim sẻ,cáo và thỏ, 3.Chơi tự chọn:Thả đĩa ba ba, bịt mắt bắt dê, rồng rắn,cấp cua... 4.Hoạt động ngoại khóa: Lao động tại vườn trường. (Tổ chức sân trường)				

Chơi hoạt động ở các góc	1.Góc đóng vai: Trạm thú y, Cửa hàng hải sản, nấu ăn các món ăn từ động vật. 2.Góc nghệ thuật: Tô màu con vật,cát dán con cá,làm các con vật từ phế liệu ,làm tranh theo chủ đề. 3.Góc học tập: Ghép tranh, phân loại các con vật, bé học toán đếm đến 4, nhận biết số 4 4.Góc xây dựng, lắp ráp: xây vườn bách thú
Hoạt động vệ sinh-ăn ngủ	- Vệ sinh: Rửa tay rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. - Súc miệng sau khi ăn. .-Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn - Tổ chức giấc ngủ: Tạo cho trẻ cảm giác yên tâm khi ngủ, trẻ nằm ngay ngắn đúng tư thế, cho bé trai nằm riêng, bé gái nằm riêng
Hoạt động chiều. vệ sinh- trả trẻ	- Chơi trò chơi tập thể : Cáo và thỏ - Làm quen bài mới: Thơ “ Ong và bướm” - Bổ sung vở Tạo hình “ Trang trí con sao biển” - Ôn bài cũ: Thực hiện chủ đề - Lao động vệ sinh-Vui chung cuối tuần